

Số: 122/2018/QĐCN-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 20 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn S... - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ.H..., xã H.L..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị V... - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ.H..., xã H.L..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn S... - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ.H..., xã H.L..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị V... - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Đ.H..., xã H.L..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Phạm Văn S... và chị Lê Thị V... xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Văn S... và chị Lê Thị V... xác định vợ chồng có 03 con chung, cháu đầu tên là Phạm Thị Hoài T..., sinh ngày 08/5/1998, cháu thứ hai tên là Phạm Văn Q..., sinh ngày 28/11/2001, cháu thứ ba tên là Phạm Văn H., sinh ngày 05/8/2004.

Ly hôn, anh S... và chị V... thống nhất thỏa thuận như sau: Cháu T... đã trưởng thành nên cháu muốn ở với ai là quyền của cháu, còn cháu Q... và cháu H.. anh S..., chị V... thống nhất, thỏa thuận giao cho anh S... trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại việc cấp dưỡng nuôi con chung do vợ chồng tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị V... được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh Phạm Văn S... và chị Lê Thị V... thống nhất tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Phạm Văn S... và chị Lê Thị V... thống nhất tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí:** Anh Phạm Văn S... và chị Lê Thị V... thống nhất, thỏa thuận anh Phạm Văn S... chịu trách nhiệm nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh S... đã nộp, trả lại cho anh S... 150.000đ theo Biên lai T... số AA/2017/0003122 ngày 11/10/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TH;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- UBND xã H.L...;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn

